

● 174. LUYỆN TẬP CHUNG

A – MỤC TIÊU

Giúp HS tiếp tục củng cố, ôn tập về :

- Xác định số liền sau của một số. So sánh các số và sắp xếp một nhóm các số theo thứ tự từ bé đến lớn hoặc ngược lại.
- Kỹ năng thực hiện các phép tính với các số có đến 5 chữ số. Tìm thừa số hoặc số bị chia chưa biết.
- Nhận biết các tháng có 31 ngày.
- Giải bài toán có nội dung hình học bằng hai phép tính.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

GV tổ chức cho HS tự làm bài rồi chữa bài.

Bài 1 : a) GV nêu lần lượt từng số 92 458 ; 69 509. Cho HS viết số liền trước của 92 458, viết số liền sau của 69 509 rồi đọc kết quả, chẳng hạn : Số liền trước của 92 458 là 92 457.

b) HS tự sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn để có : 69 134 ; 69 314 ; 78 507 ; 83 507.

Khi chữa bài, GV nên cho HS nêu cách làm bài để ôn lại cách so sánh hai số có 5 chữ số.

Bài 2 : HS tự đặt tính rồi tính. Nên chữa bài ở trên bảng để HS vừa viết vừa nêu cách tính.

Bài 3 : HS tự làm bài rồi chữa bài. Khi làm bài HS có thể dùng lịch cả năm để kiểm tra kết quả.

Các tháng có 31 ngày là : Tháng Một, tháng Ba, tháng Năm, tháng Bảy, tháng Tám, tháng Mười, tháng Mười hai.

Bài 4 : HS tự làm bài rồi chữa bài. Khi chữa bài nên hỏi để HS nêu cách tìm thừa số (hoặc số bị chia) chưa biết.

a) $x \times 2 = 9328$

$$x = 9328 : 2$$

$$x = 4664$$

b) $x : 2 = 436$

$$x = 436 \times 2$$

$$x = 872$$

Bài 5 : Cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Khi chữa bài nên cho HS trình bày các cách giải bài toán, nhận xét về từng cách giải. Chẳng hạn :

Bài giải

Cách 1 :

Chiều dài của hình chữ nhật là :

$$9 \times 2 = 18 \text{ (cm)}$$

Diện tích của hình chữ nhật là :

$$18 \times 9 = 162 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số : 162cm².

Cách 2 :

Diện tích mỗi tấm bìa hình vuông là :

$$9 \times 9 = 81 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Diện tích của hình chữ nhật là :

$$81 \times 2 = 162 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số : 162cm².